

Bản án số: 43/2024/HS-ST
Ngày: 05/7/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Văn Thới.
- Bà Trần Thị Đức Nghiêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Khôi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoài Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1995 tại Vĩnh Long; nơi cư trú/thường trú: Số C, đường T, phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1969 và bà Ngô Thị X, sinh năm 1969; vợ: Trần Thị Bích N, sinh năm 1997; tiền án-tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/12/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng kể từ ngày 14/12/2023 về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm-giam từ ngày bị bắt tạm giữ tạm-giam từ ngày 03/4/2024 đến nay, được trích xuất dẫn giải đến phiên tòa.

* **Bị hại:** Hà Ngọc T1, sinh năm 1966. Cư trú: Số B, đường T, phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (*vắng mặt*).

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Nguyễn Thanh H, sinh năm 1969. Cư trú: Số C, đường L, phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 06/01/2024, Nguyễn Minh T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 54Z8-0016 đến nhà của ông Hà Ngọc T1 tại số B đường

T, khóm D, phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long để tìm tài sản lấy trộm. T dừng xe trước nhà 28/5, sau đó leo rào vào bên trong nhà tìm thấy một cây kiểng hình bon sai loại cây dúi đang trồng trong chậu trước sân nên T nhanh chóng dùng hai tay nhổ cây dúi mang đi ra ngoài, khi đi ngang nhà kho T thấy có một máy bơm nước hiệu Perfect nên tiếp tục lấy trộm máy bơm đem ra cửa rào phía sau nhà. Khi đến tường rào T ném cây dúi ra ngoài và sẽ dự định quay vào lấy máy bơm nước nhưng do lúc leo ra T mệt nên bỏ lại máy bơm nước và đem cây dúi đi cất giấu gần đó.

Sau đó, T tiếp tục quay lại nhà 28/5 leo vào cửa trước và lấy trộm 01 chậu cây kiểng hình bon sai loại cây lộc vùng đang để ở trên hàng ba cạnh nhà, lấy 01 bình trà bằng đất nung đang để trên bàn đặt cạnh cây lộc vùng, tiếp đó T thấy bên cửa sổ nhà không có đóng và có ánh đèn nên T tiến đến quan sát thì phát hiện một máy tính xách tay (*laptop*) hiệu Lenovo V14IIL và một máy chụp hình đang để trên bàn bên trong khung cửa sổ nên T đưa tay qua khung cửa sổ lấy máy tính xách tay ra ngoài còn máy chụp hình T thấy khung cửa sổ nhỏ không thể lấy trực tiếp ra được nên T nhặt một cây kim loại bằng sắt gần đó nạy khung cửa sổ rộng ra để chuẩn bị lấy máy chụp hình nhưng lúc này T nghe trong nhà có tiếng động mở cửa, sợ bị phát hiện nên T bỏ chạy ra cửa rào và leo ra bên ngoài sau đó nhanh chóng điều khiển xe mô tô tàu thoát cùng với máy tính xách tay còn bình trà, cây lộc vùng T bỏ lại không lấy.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản ông T1 đã đến trụ sở Công an phường D, thành phố V trình báo sự việc. Công an phường D đã kết hợp cùng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V tiến hành khám nghiệm hiện trường, trích xuất camera, xác minh đối tượng nghi vấn. Qua xác minh đã mời T về trụ sở Công an phường D làm việc lấy lời khai T thừa nhận hành vi lấy trộm tài sản nêu trên và giao nộp một cây dúi cùng một máy tính xách tay đã lấy trộm nên Công an phường D chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V thụ lý giải quyết theo quy định (*Bút lục 34, 42-45*).

Theo kết luận định giá tài sản số 07/HĐĐGTSTTHS ngày 22/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố V kết luận giá trị của một máy tính xách tay (*laptop*) hiệu Lenovo V14IIL là 6.4774.000 đồng, một máy rửa xe hiệu Perfect là 540.000 đồng, một cây dúi hình bon sai chiều cao 30cm, tán rộng 41cm là 500.000 đồng, một cây lộc vùng hình bon sai chiều cao 18cm, tán rộng 46cm là 1.500.000 đồng, một bình trà bằng đất nung màu nâu không định giá được. Tổng giá trị tài sản bị mất trộm là 9.314.000 đồng (*Bút lục 22-23*).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã trưng cầu định giá đến Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự tỉnh Vĩnh Long để tiến hành định giá đối với một bình trà bằng đất nung màu nâu, tuy nhiên Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự tỉnh Vĩnh Long đã có Công văn số 31/HĐ.ĐGTS ngày 26/4/2024 trả lời về việc không định giá được tài sản trên (*Bút lục 24*), ông T1 không yêu cầu tiếp tục xác định giá trị bình trà do giá trị không lớn và đã cũ.

Qua quá trình điều tra T khai nhận hành vi phạm tội nêu trên, mục đích ban đầu T muốn đột nhập vào bên trong nhà 28/5 để bắt trộm gà nhưng do trời tối không thấy gà ở đâu nên T nảy sinh ý định tìm tài sản khác trong nhà 28/5 để lấy trộm, mục đích lấy trộm để đem về nhà T sử dụng.

Đối với máy tính xách tay (*laptop*) hiệu Lenovo V14IIL sau khi lấy trộm T đem đến tiệm G, địa chỉ số A đường H phường E, thành phố V do anh Trần Thanh L làm chủ, T thuê anh L chạy chương trình phần mềm của máy tính xách tay mục đích để sử dụng, khi bị Công an mời làm việc T đã lấy lại máy tính và giao nộp cho Cơ quan điều tra. Đối với anh L khi T đem máy tính xách tay đến thuê chạy lại chương trình phần mềm máy tính thì anh L không biết đây là tài sản do T lấy trộm mà có nên Cơ quan điều tra xác định không có dấu hiệu của tội phạm nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với xe mô tô 54Z8-0016 và 01 nón bảo hiểm màu trắng hiện đang được tạm giữ qua xác minh xe này của ông Nguyễn Thanh H (cha của bị cáo) mua của người khác để sử dụng chưa sang tên, ngày 06/01/2024 bị cáo mượn xe đi công việc, ông H không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, ông H xin được nhận lại xe để làm phương tiện sinh hoạt đi lại.

Tại bản Cáo trạng số 47/CT-VKSND-TPVL, ngày 30/5/202 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm;

- ***Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và phát biểu quan điểm các vấn đề khác liên quan đến vụ án:*** Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã đề nghị truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật; phân tích đánh giá tác hại của hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, nhận định tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; s khoản 1 Điều 51; khoản 5 Điều 65 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng; trả lại cho ông Nguyễn Thanh H 01 (*một*) xe mô tô biển số 54Z8-0016 và 01 (*một*) mũ bảo hiểm màu trắng. Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- ***Lời trình bày của bị cáo:*** Thừa nhận do bản thân đang thất nghiệp, cha đang bệnh nên đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng miêu tả. Tại phiên tòa bị cáo nhận ra sai trái hứa sau này không tái phạm; bị cáo không tham gia tranh luận; lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt để bị cáo sớm chấp hành án về phụ vợ và lo cho cha.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời trình bày và khai nhận của bị cáo Nguyễn Minh T tại phiên tòa hôm nay xét thấy phù hợp với diễn biến khách quan của vụ án thể hiện qua lời khai bị cáo, bị hại

tại cơ quan điều tra, biên bản sự việc, bản ảnh hiện trường, kết luận định giá tài sản, các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 06/01/2024, bị cáo Nguyễn Minh T đã thực hiện hành vi lén lút đột nhập vào bên trong nhà số B đường T, khóm D, phường D, thành phố V lấy trộm các tài sản của ông Hà Ngọc T1 gồm: 01 (một) máy tính xách tay (*laptop*) hiệu Lenovo V14IIL, một máy rửa xe hiệu Perfect, 01 (một) cây dúi hình bon sai chiều cao 30cm, tán rộng 41cm, 01 (một) cây lộc vùng hình bon sai chiều cao 18cm, tán rộng 46cm, 01 (một) bình trà bằng đất nung màu nâu. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt theo kết luận định giá tài sản có giá trị 9.314.000 đồng (*riêng một bình trà bằng đất nung màu nâu không định giá được giá trị*).

Dấu hiệu hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố đối với bị cáo và quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại Hà Ngọc T1 được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương và gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội; bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ vụ lợi, muốn hưởng thụ trên công sức lao động của người khác nên đã dẫn thân vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe trường hợp tương tự và phòng ngừa chung cho xã hội.

Nhưng xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thật thà nhận tội, thành khẩn khai báo và biết ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn cha đang bệnh nặng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4]. Bản thân bị cáo ngày 14/12/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng của bản án hình sự sơ thẩm số 117/2023/HS-ST. Trong thời gian chịu thử thách của án treo lại thực hiện hành vi lần này. Vì vậy, áp dụng khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo của bản án hình sự sơ thẩm số 117/2023/HS-ST ngày 14/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

[5]. **Về trách nhiệm dân sự:** Tại phiên tòa vắng mặt bị hại nhưng trong quá trình điều tra bị hại đã nhận lại tài sản và không còn yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. **Xử lý vật chứng:** Đối với xe mô tô biển số 54Z8-0016 và 01 mũ bảo hiểm màu trắng là tài sản của ông Nguyễn Thanh H. Ngày 06/01/2024 bị cáo mượn xe đi công việc, ông H không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho ông H.

[7]. **Về án phí:** Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56; khoản 5 Điều 65 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh T** 09 (chín) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số: 117/2023/HS-ST, ngày 14/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Buộc bị cáo Nguyễn Minh T chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị bắt tạm giữ tạm-giam từ ngày 03/4/2024.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho ông Nguyễn Thanh H 01 (một) xe mô tô biển số 54Z8-0016 (xe tình trạng hư hỏng không có bửng trước, yên xe bị hư, mặt nạ trước và dàn đèn xe bị hư...) và 01 mũ bảo hiểm màu trắng (*theo biên bản giao, nhận giữa Công an thành phố V và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long ngày 03/6/2024*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Quốc hội. Buộc Nguyễn Minh T phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Ân xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ để xin Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc T2